

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: /2019/HS-ST

Ngày: 25/9/2019.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Nhâm

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tạ Đăng Kiên

Ông Đào Ngọc Chiến

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Duyên, Cán bộ Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:* Ông Lê Anh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 232/2019/TLST-HS ngày 09/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 239/2019/QĐXXST-HS ngày 12/9/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1978; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Hương Thịnh, xã Tân Hương, huyện Phổ Yên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Tý (đã chết); Con bà: Hoàng Thị Phú; Vợ là: Nguyễn Thị Tuyền; Có 01 con: SN 1999.

Tiền sự: Không

Tiền án: Bản án số 08/HSST ngày 29/10/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử 30 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 19/12/2017 (chưa được xóa án tích) .

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/5/2019 – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h30' ngày 21/5/2019, tổ công tác Công an phường Mỹ Trì Công an quận Nam Từ Liêm phát hiện Nguyễn Văn Q đang đứng tại cổng ra xe bus ở Bến xe khách Mỹ Đình thuộc phường Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn, tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước bên phải Q đang mặc có 03 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, dẫn giải Q cùng vật chứng về trụ sở để điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ:

- 03 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy;
- 01 điện thoại di động Masster màu đen lắp sim 0981849265;
- 01 điện thoại di động Microsoft màu đen không lắp sim.

Tại Bản kết luận giám định số: 3263/KLGĐ-PC09 ngày 31/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định:

Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,795 gam.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 09h00' ngày 21/5/2019, Nguyễn Văn Q nhận được điện thoại của Hòa (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy heroine và hẹn mang đến Bến xe khách Mỹ Đình, khi nhận được ma túy Hòa thì sẽ trả tiền, Q đồng ý. Sau đó, Q đi xe bus đến Bến xe Bình An thuộc phố Ni gần cầu Đa Phúc, Sóc Sơn, Hà Nội mua được của 01 người đàn ông (không quen biết) 03 gói heroine với giá 150.000 đồng/gói. Sau khi mua được số ma túy trên, Q cất giấu vào trong túi quần trước bên phải rồi tiếp tục đi xe bus đến Bến xe Mỹ Đình.

Đến khoảng 17h00' cùng ngày, Q đến Bến xe khách Mỹ Đình gọi điện thoại cho Hòa nhưng Hòa không nghe máy nên Q vào nhà vệ sinh công cộng tại Bến xe và sử dụng hết ½ gói ma túy heroine vừa mua được và đi xe bus về nhà. Khi Q về đến gần cầu Thăng Long, Hòa gọi điện thoại cho Q bảo mang ma túy quay lại Bến xe Mỹ Đình bán cho Hòa. Q đồng ý rồi đi xe bus quay lại Bến xe Mỹ Đình. Khoảng 18h30' cùng ngày, khi Q đang đợi Hòa đến lấy ma túy thì bị tổ công tác Công an phường Mỹ Trì kiểm tra, phát hiện, bắt giữ.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Q đã khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như đã nêu ở trên. Đây là lần đầu tiên, Q nhận lời bán ma túy.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Q và Hòa là người hỏi mua ma túy của Q (Như Q khai). Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ và xử lý.

Tại bản cáo trạng số 251/CT-VKS ngày 06/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm Nguyễn Văn Q bị truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Q khai nhận hành vi của mình, thành khẩn khai báo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 ; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong chất ma túy có chữ ký của Nguyễn Văn Q.

Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại di động Masster màu đen lắp sim 0981849265;
- 01 điện thoại di động Microsoft màu đen không lắp sim.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ 30 phút, ngày 21/5/2019, tại cổng xe bus, thuộc Bến xe khách Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Nguyễn Văn Q đã có hành vi bán trái phép 0,736 gam heroine với mục đích để kiếm lời thì bị tổ công tác Công an phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng

đến sức khỏe cộng đồng. Bị cáo nhận thức rõ việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình cất giấu ma túy để bán. Hơn nữa bị cáo đã có 01 tiền án cụ thể: Vào năm 2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 19/12/2017 (chưa được xóa án tích). Bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do vậy lần này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù giam cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Vì vậy cần áp dụng Điều 38; điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong chất ma túy có chữ ký của Nguyễn Văn Q.

Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại di động Masster màu đen lắp sim 0981849265;

- Trả lại cho bị cáo : 01 điện thoại di động Microsoft màu đen không lắp sim.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.
- Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn Q 40 (bốn mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/5/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong được dán kín có chữ ký của giám định viên và Nguyễn Văn Q.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động Masster màu đen lắp sim 0981849265;

Trả lại cho bị cáo : 01 điện thoại di động Microsoft màu đen không lắp sim.

(theo biên bản bàn giao vật chứng số 218 ngày 06 tháng 9 năm 2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm và Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc Bị cáo Nguyễn Văn Q phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai, sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nhâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ TH